TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST.
Ngày: 07.01.2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*:** ông P. L. L

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: P. T. L;
2. Ông: T. Đ. P;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà N. T. T. T – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, tỉnh B.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B tham gia phiên toà*:** Ông L. H. Q – Kiểm sát viên.

Ngày 07.01.2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/ngày 22.12.2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ***H. V. L,*** tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01.01.1971 tại: tỉnh B; Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện A, tỉnh B; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Con ông: H.V.H (Chết) và bà: N. T. L. T (Chết); Vợ: H.T.L, SN: 1973, Con: 02 người, lớn nhất SN: 1993 và nhỏ nhất SN: 2003 Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: ***N.N.N,*** tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20.10.1957 tại: tỉnh B; Nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện U, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Con ông: N. Đ (Chết) và bà: N.T.Q (Chết); Vợ: T.T.Q (Chết), Con: 03 người, lớn nhất SN: 1982 và nhỏ nhất SN: 1988; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25.02.2021 đến ngày 09.4.2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: ***N.C.T,*** tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03.5.1976 tại: tỉnh B; Nơi cư trú: 582 đường 2, phường 4, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Con ông: N.C (Chết) và bà:

Đ.T.S, SN: 1941; Vợ: N.T.L.N, SN: 1979; Con: 01 người, SN: 2016; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16.4.1997 bị TAND TP.Q xử phạt 03 năm 06 tháng tù về các tội: Gây rối trật tự công cộng, Cố ý hủy hoại tài sản của công dân, Trộm cắp tài sản của công dân, Cố ý gây thương tích; Ngày 21.12.2000 bị TAND tỉnh B xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm về tội: Che giấu tội phạm, theo Bản án số: 126/HSST ngày 21.12.2000 của TAND tỉnh B; Ngày 17.02.2003 bị TAND TP.L xử phạt 07 năm tù về tội: Cưỡng đoạt tài sản và tội: Gây rối trật tự công cộng, tổng hợp hình phạt tại Bản án số: 126/HSST ngày 21.12.2000 của TAND tỉnh B buộc N.C.T phải chấp hành hình phạt 08 năm 06 tháng tù theo bản án số: 181/HSST ngày 17.02.2003 của TAND TP. L; N.C.T chấp hành xong hình phạt tù ngày 24.3.2009 và đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25.02.2021 đến ngày 09.4.2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú bảo lĩnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh H.V.P, SN: 1982; ;(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Ông N.H.P, SN: 1966;(Vắng mặt)

Đồng Địa chỉ: Khu 2, TT. M, huyện A, tỉnh B.

+ Anh Đ.V.H, SN: 1994; ;(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện A, tỉnh B.

+ Anh H.C, SN:1969;(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu K, TT. M, huyện A, tỉnh B.

+ Anh T.V.H, SN: 1977;(Có mặt)

Địa chỉ: thôn 1, xã E, huyện U, tỉnh B.

+ Anh N.V.T, SN:1972;(Có mặt)

Địa chỉ: thôn 2, xã E, huyện U, tỉnh B.

+ Ông L.T.P, SN:1960;(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 30, khu vực 6, phường 4, Tp. Q, tỉnh B.

+ Anh N.V.X, SN:1983;(Có mặt)

Địa chỉ: thôn 5, xã C, huyện A, tỉnh B.

+ Anh P.M.C, SN: 1977;(Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 7, TT. M, huyện A, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2020, H.V.L xây dựng trường gà có diện tích 800m2, xung quanh rào lưới B40, có cổng ngõ ra vào, bên trong xây 02 di hình tròn để đá gà, mỗi di có đường kính 10,4m, cao 65cm tại thôn P, xã T, huyện A mục đích để cho các đối tượng mang gà đến đá, cá cược ăn tiền trái phép, H.V.L thu tiền 5% số tiền thắng cược.

Sáng ngày 25.02.2021, H.V.L gọi điện thoại cho N.C.T ra nhà H.V.L chơi, khi N.C.T đến nhà H.V.L thì H.V.L nhờ N.C.T giúp H.V.L đến trường gà để canh cổng những người vào trường gà tham gia đá gà N.C.T đồng ý. Khi có người vào trường gà của H.V.L, N.C.T phát một thẻ có ghi số và thu tiền mỗi người 10.000 đồng, những người có mang theo gà thì thu 100.000 đồng. Trong số người đến trường gà của H.V.L có tên Tèo Mập, Nhí, Cu Ba, Huy Tẹt (không xác định được tên địa chỉ cụ thể) và N.N.N hỏi H.V.L cho tham gia ghi phiếu đá gà để nhận tiền công, được H.V.L đồng ý cho tham gia và trả tiền công 400.000 đồng/ngày. Hình thức đá gà, chủ gà tự cáp độ khi thống nhất đá với nhau để dễ phân biệt bằng cách quấn băng keo màu đỏ vào cựa ở chân gà, con còn lại quấn băng keo màu xanh. Mỗi trận gà diễn ra được tính theo thời gian là hồ, mỗi hồ 20 phút, khi hết một hồ thì cho gà nghỉ 05 phút rồi đá tiếp, đến khi phân biệt thắng thua. Khi hai con gà đá với nhau những người tham gia cá cược sử dụng thẻ số của mình để bắt độ cá cược, N.N.N, Tèo mập, Nhí, cu Ba sẽ ghi vào tờ phiếu gồm 03 liên, liên 2,3 giao cho người tham gia cá cược, liên 01 giữ lại sau khi trận gà kết thúc sẽ giao lại cho Huy tẹt tổng hợp sau đó H.V.L thu tiền của người thua cược, chung cho người thắng cược và thu 5% số tiền thắng cược. Khoảng 11 giờ ngày 25.02.2021, H.V.L gọi điện thoại cho H.V.P (em ruột H.V.L) đến quán cơm Hoàng Long chở cơm, nước uống được H.V.L chuẩn bị sẵn trước đó đến trường gà cho H.V.L bán, khi đến quán cơm Hoàng Long, H.V.P gặp Đ.V.H (con rể của H.V.L) nên H.V.P bảo Đ.V.H cùng chở cơm, nước uống đến cho H.V.L. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc H.V.L đang tổ chức đá gà để các con bạc cá cược tiền trái phép thì bị Công an huyện A bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra đã xác định được:

Ngày 25.02.2021, H.V.L tổ chức đá 03 độ gà được thể hiện qua 03 bộ phiếu ghi của những người tham gia cá cược.

- Độ gà thứ nhất, được ghi trên bộ phiếu có bìa màu hồng gồm có 06 tập phiếu, có tổng cộng 41 phiếu tham gia cá cược, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc: 247.400.000 đồng. Kết thúc gà có chân cựa quấn băng keo màu đỏ thắng.

- Độ gà thứ hai, được ghi trên bộ phiếu có bìa màu vàng gồm có 06 tập phiếu, có tổng cộng 30 phiếu tham gia cá cược, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc: 107.100.000 đồng. Kết thúc gà có chân cựa quấn băng keo màu đỏ thắng.

- Độ gà thứ ba, được ghi trên bộ phiếu có bìa màu xanh gồm có 06 tập phiếu, có tổng cộng 29 phiếu tham gia cá cược, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc: 133.100.000 đồng. Đang đá chưa phân định thắng thua thì bị bắt quả tang.

Những người tham gia cá cược đá gà gồm: T.V.H tham gia cá cược độ gà thứ ba, hai lần; H.C tham gia cá cược tại độ gà thứ ba, 01 lần; L.T.P tham gia cá cược độ gà thứ ba, 01 lần; N.V.X tham gia cá cược tại độ gà thứ ba, 01 lần; N.H.P tham gia cá cược độ gà thứ ba, 01 lần; N.V.T tham gia cá cược độ gà thứ ba, 03 lần; P.M.C tham gia cá cược độ gà thứ nhất, 01 lần. Các đối tượng này tham gia cá cược với các đối tượng khác không xác định được nhân thân những đối tượng, các lần cá cược của các độ gà với nhau đều xác định số tiền cá cược dưới 5 triệu đồng.

Ngoài ra có một số đối tượng giúp H.V.L ghi phiếu đá gà và một số đối tượng tham gia đá gà cá cược ăn tiền khi bắt quả tang các đối tượng này bỏ chạy không xác định được và có 19 người có mặt tại trường gà để xem đá gà không tham gia cá cược ăn tiền.

- Vật chứng vụ án đã tạm giữ chuyển cho Chi cục THADS huyện A tạm giữ để chờ xử lý:

18 tập phiếu ghi cá độ đá gà, 01 tờ giấy A3 ghi tên người vào trường gà. Đưa vào hồ sơ vụ án.

06 con gà, đã xử lý tiêu hủy.

396 thẻ có số vào cổng trường gà; 36 thẻ có số để vào di gà tham gia cá cược; 02 bản nhựa dùng ghi độ gà; 01 máy tính hiệu Casio; 01 đồng hồ; 01 cái cân; 01 lao cầm tay; 04 cuộn chỉ; 05 băng keo dán; 03 cái kéo; 01 tập vé vào cổng kí hiệu "HL".

Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 8.870.000 đồng. Là số tiền H.V.L thu lợi 5%/ số tiền thắng cược trong ngày 25.02.2021.

Tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam: 9.100.000 đồng. Là số tiền T.V.H, H.C, L.T.P, N.V.X, N.H.P, N.V.T, P.M.C sử dụng để đánh bạc, tự nguyện giao nộp.

- Ngoài ra Cơ quan điều tra đã tạm giữ điều tra và xử lý trả lại cho chủ sở hữu gồm:

09 xe mô tô các đối tượng sử dụng đến trường gà;

20 điện thoại di động các loại và số tiền 13.858.000 đồng của những người xem đá gà.

02 điện thoại di động, số tiền 1.735.000 đồng của H.V.P và Đ.V.H.

07 điện thoại di động, số tiền 10.490.000 đồng của T.V.H, H.C, L.T.P, N.V.X, N.H.P, N.V.T, P.M.C.

04 điện thoại di động, số tiền 2.040.000 đồng của H.V.L, N.N.N, N.C.T.

Qua điều tra H.V.L khai nhận trong các ngày 15.02, 17.02, 19.02, 21.02 H.V.L có tổ chức cho người khác tham gia đá gà ăn tiền, tuy nhiên sau khi kết thúc đá gà H.V.L đã hủy các phiếu ghi tịch đá gà, cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, tài liệu liên quan, nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 29.11.2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T về tội: "Tổ chức Đánh bạc" theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 BLHS.

Tại phiên Tòa, đại diện VKSND huyện A trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T về tội "Tổ chức Đánh bạc" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 322 của BLHS năm 2015 và không có bổ sung gì thêm.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 BLHS để xử phạt các bị cáo N.N.N và N.C.T, mỗi bị cáo với mức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52, BLHS xử phạt bị cáo H.V.L với mức phạt tiền từ 70.000.000 đến 80.000.000 đồng. Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tự bào chữa, các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về mặt thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: Ở các giai đoạn tố tụng này, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được tôn trọng và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hình sự.

[2] Xét nội dung của vụ án và hành vi của các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi diễn biến của vụ án như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở chứng cứ và yếu tố pháp lý để kết luận: Vì muốn thu lợi bất chính nên H.V.L xây dựng trường gà để tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền. Sáng ngày 25.02.2021, H.V.L đã tổ chức 03 độ gà với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc qua tổng hợp các tịch ghi kết quả đá gà là 487.600.000 đồng, cụ thể: độ gà thứ nhất tổ chức 41 phiếu tham gia cá cược, số tiền thể hiện là: 247.400.000 đồng; độ gà thứ hai tổ chức 30 phiếu tham gia cá cược, số tiền thể hiện là: 107.100.000 đồng; độ gà thứ ba tổ chức 29 phiếu tham gia cá cược, số tiền thể hiện là: 133.100.000 đồng. Trong đó H.V.L thu lợi bất chính 5%/ số tiền thắng cược là 8.870.000 đồng; N.N.N và N.C.T giúp H.V.L tham gia bán vé vào cổng và ghi tịch đá gà. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc H.V.L đang tổ chức đá gà cá cược tiền trái phép thì bị Công an huyện A bắt quả tang.

Trong vụ án có nhiều người tham gia nhưng chỉ mang tính đồng phạm giản đơn và không có tính chất chuyên nghiệp. Trong đó vai trò của H.V.L đã xây dựng trường gà để tổ chức đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Do đó, phải xét xử bị cáo H.V.L với mức án nghiêm khắc hơn.

Các bị cáo N.N.N và N.C.T canh cổng ghi phiếu và bán vé vào cổng giúp cho bị cáo H.V.L trong việc tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà. Do đó, các bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với vai trò đồng phạm.

Hành vi của H.V.L, N.N.N và N.C.T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống lành mạnh của cộng đồng dân cư và làm mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương do đó cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[3] Xét tính chất nguy hiểm của hành vi, lỗi của các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử xác định: Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B truy tố các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T về tội: "Tổ chức Đánh bạc" quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T phạm tội: "Tổ chức Đánh bạc" quy đinh tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xét xử các bị cáo với mức án nghiêm minh để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo H.V.L có 01 tình tiết tăng nặng TNHS là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo N.N.N và N.C.T phạm tội không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa sơ thẩm các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T đều thành khẩn khai báo tỏ ý ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xét thấy hậu quả của vụ án đã được phát hiện, ngăn chặn kịp thời, bị cáo H.V.L bản thân đau bệnh tim; có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe.

Hai Bị cáo N.C.T và N.N.N đã giúp sức cho H.V.L tổ chức trường đá gà trái phép nhưng chưa được hưởng lợi, bị cáo N.C.T có nhân thân xấu do đó mức hình phạt tiền của bị cáo N.C.T phải cao hơn bị cáo N.N.N là phù hợp.

Đối với H.V.P và Đ.V.H được H.V.L gọi điện nhờ chở cơm, nước uống được H.V.L chuẩn bị sẵn, từ quán cơm Hoàng Long đến trường gà để H.V.L bán cho những người tham gia đá gà. H.V.P và Đ.V.H không trực tiếp bán cơm, nước uống tại trường gà và không có giúp H.V.L trong việc tổ chức đá gà nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H.V.P và Đ.V.H là phù hợp.

Đối với những người có tên Huy tẹt, Nhí, Tèo mập, Cu Ba liên quan đến vụ án mà H.V.L và N.N.N khai đã giúp H.V.L trong việc tổ chức đánh bạc, tại thời điểm bắt quả tang đã chạy thoát. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã truy xét, xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên tách ra tiếp tục xác minh, xử lý.

Đối với những đối tượng tham gia cá cược: P.M.C, N.V.T, N.H.P, L.T.P, H.C, N.V.X, T.V.H đã tham gia cá cược ăn tiền, tuy nhiên không xác định được đối tượng đã cá cược với những người này, số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng tham gia đá gà khi bắt quả tang đã chạy thoát, không xác định được tên, tuổi, nơi cư trú Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các quy định của pháp luật

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 17.970.000 đồng đã được thu giữ tịch thu trong vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 396 thẻ có số vào cổng trường gà, 36 thẻ có số để vào di gà, 02 bản nhựa, 01 máy tính hiệu Casino, 01 đồng hồ, 01 cái cân, 01 loa cầm tay, 04 cuộn chỉ, 05 băng keo dán, 03 cái kéo, 01 tập vé vào cổng ký hiệu "HL".

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các Bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T phạm tội "Tổ chức Đánh bạc".

2. Áp dụng:

*2.1.*Áp dụng: Điểm a, c Khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35, Điều 58 BLHS để xử phạt bị cáo H.V.L **80.000.000 đồng (**Tám mươi triệu đồng).

*2.2.*Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 BLHS

- Xử phạt: Bị cáo N.C.T **60.000.000 đồng** (Sáu mươi triệu đồng).

- Xử phạt: Bị cáo N.N.N **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng).

3. Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

3.1.Trách nhiệm dân sự: Không.

3.2.Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 17.970.000 đồng đã được thu giữ trong vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 396 thẻ có số vào cổng trường gà, 36 thẻ có số để vào di gà, 02 bản nhựa, 01 máy tính hiệu Casino, 01 đồng hồ, 01 cái cân, 01 loa cầm tay, 04 cuộn chỉ, 05 băng keo dán, 03 cái kéo, 01 tập vé vào cổng ký hiệu "HL"; tất cả vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo H.V.L, N.N.N và N.C.T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5.*Quyền kháng cáo đối với bản án*: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- CA huyện A (02b);
- VKSND huyện A (02b);
- Phòng hồ sơ NVCS CA H.A;
- Chi cục THADS H.A;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

P. L. L